

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 15/2025/HS-PT

Ngày: 22-01-2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sâm

Các Thẩm phán: 1. Bà Nguyễn Thị Hằng

2. Ông Nguyễn Văn Bằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ái Vân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Quyết Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 278/2024/TLPT-HS ngày 18 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Viết T1 phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 325/2024/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Btỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Viết T1**; Giới tính: Nam; sinh ngày: 14/4/1981; Tại: tỉnh Hà Tĩnh;

Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố 3, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 12, xã H thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Viết A (đã chết) và con bà Bạch Thị B (đã chết);

Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị C, sinh năm 1983 và có 04 con lớn nhất sinh năm 2006 và nhỏ nhất sinh năm 2022. Hiện đều trú tại: Thôn 12, xã H thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 17/02/2023, bị Cơ quan Công an huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “*Cố ý gây thương tích cho người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự*”, theo quy định tại điểm a

khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ (tại Quyết định số 23/QĐ- XPHC ngày 17/02/2023), bằng hình thức phạt tiền. Ngày 29/5/2024, bị cáo đã chấp hành xong quyết định xử phạt.

Nhân thân: Ngày 29/8/2014, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông khởi tố bị can về tội: Cố ý gây thương tích, theo quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009). Ngày 08/10/2014, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông quyết định đình chỉ điều tra bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 (tại Quyết định số 03 ngày 08/10/2014).

Bị cáo hiện đang tại ngoại – Có mặt.

* *Người bị hại:* Bà Trịnh Thị Kim T1, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn 3, xã H1 thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 25 phút ngày 18/01/2024, Nguyễn Việt T1 (đã có giấy phép lái xe hạng B2) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu K, biển số 51C- 048.16 (loại xe tải 1.120kg và có chở theo 01 con heo) lưu thông trên đường liên thôn 3, xã H1 thành phố B tỉnh Đắk Lắk theo hướng từ thôn 5, xã H đến ngã ba H2 huyện Đ tỉnh Đắk Lắk. Lúc này, trên xe ô tô ngoài T1 là người trực tiếp điều khiển xe ô tô, thì còn có ông Mai Văn L (sinh năm 1973; trú tại: Xã X, thành phố P, tỉnh Hà Nam- Không rõ nơi cư trú) là người đi theo để phụ xe và ngồi ở ghế bên phải trong Cabin của xe ô tô. Thời điểm này trời nắng, phương tiện lưu thông trên đường thưa thớt và không có chướng ngại vật làm che khuất tầm nhìn, T1 điều khiển xe chiếc ô tô biển số 51C- 048.16, đi ở giữa đường với vận tốc khoảng 40km/h (theo lời khai của T1). Khi điều khiển chiếc xe trên đi đến gần trụ điện số 475CJU/267, đường liên thôn 3, xã H1 thành phố B thì lúc này có bà Trịnh Thị Kim T1 (sinh năm 1993; trú tại: Thôn 3, xã H1 thành phố B) điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu V, biển số 48D1- 303.60, từ đường đất trong rẫy cây cà phê phía bên trái theo hướng di chuyển của xe ô tô biển số 51C- 048.16, đi ra ngoài đường liên thôn 3, xã H1. Khi điều khiển xe mô tô nhập vào đường liên thôn 3, xã H1 thì bà T1 điều khiển xe đi ở phần đường bên phải (theo hướng di chuyển) và ngược chiều di chuyển của xe ô tô biển số 51C- 048.16, do T1 điều khiển. Quan sát thấy xe ô tô biển số 51C- 048.16, chạy với vận tốc nhanh và lấn sang phần đường ngược chiều, nên bà T1 điều khiển xe mô tô đi sát vào lề đường về phía bên phải theo hướng đi. Tuy nhiên, do Nguyễn Việt T1 không chú ý quan sát, không làm chủ được

phương tiện nên đã để phía trước bên trái đầu xe ô tô biển số 51C- 048.16, tông vào phía trước đầu xe mô tô biển số 48D1- 303.60, do bà T1 điều khiển và đẩy xe mô tô cùng bà T1 cách điểm xảy ra va chạm khoảng 16m, mới dừng lại ở lề đường đất bên trái theo hướng di chuyển của xe ô tô biển số 51C- 048.16. Tại thời điểm trước khi xảy ra vụ tai nạn giao thông bà Hoàng Thị H4 (sinh năm 1977; trú tại: Thôn 4, xã H1 thành phố B) đang đứng ở ngoài đường gần nhà bà Võ Thị T1 (sinh năm 1973), địa chỉ: Tiểu khu 1266, thôn 3, xã H1 thành phố B (cách hiện trường khoảng 200m) thấy xe ô tô do T1 điều khiển chạy với tốc độ nhanh và ở phần đường bên trái theo chiều đường xe chạy nên để ý. Do đó, ngay sau khi xảy ra vụ tai nạn trên bà H4 đã đến hiện trường và cùng T1 đưa bà T1 đi cấp cứu. Hậu quả, bà T1 chữa trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên đến ngày 06/02/2024, thì xuất viện; 02 phương tiện liên quan bị hư hỏng không đáng kể.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông nằm trên đường liên thôn 3, xã H1 thành phố B. Đây là đoạn đường thẳng, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng rộng 5,00m, khu vực ngã 3 bên trái hướng từ thôn 5, xã H1 về ngã ba H2 huyện Đ tỉnh Đắk Lắk là đoạn đường vào rẫy trồng cây cà phê, đoạn đường thẳng, mặt đường được trải thảm đất bằng phẳng, rộng 2,50m. Khu vực hiện trường không có biển báo hiệu đường bộ. Dải đất ven đường phía bên trái theo hướng đi từ thôn 5, xã H đến ngã 3 H2 huyện Đ rộng 2,80m. Qua trình khám nghiệm lấy mép đường bên phải đường liên thôn 3, xã H1 theo hướng từ thôn 5, xã H đi ngã ba H2 huyện Đ làm mép đường chuẩn; lấy gốc trụ điện số 475CJU/267 đường liên thôn 3, xã H1 làm mốc cố định (cách mép đường chuẩn 9,20m).

Vị trí các phương tiện, các dấu vết tại hiện trường được đánh số thứ tự, ký hiệu, mô tả cụ thể như sau:

- Xe ô tô 51C-048.16 (ký hiệu 1) do Nguyễn Việt T1 điều khiển sau khi xảy ra tai nạn xe đổ tại hiện trường, đầu xe quay về hướng Đông, đuôi xe quay về hướng Tây:

- + Hình chiếu tâm trục bánh trước, bên phải xe cách điểm mốc cố định (trụ điện số 475CJU/267) 16,70m, cách mép đường chuẩn 4,40m;

- + Hình chiếu tâm trục bánh sau, bên phải xe cách mép đường chuẩn là 4,30m; cách mép giả định bên phải đường đất theo hướng đi từ đường đất ra đường liên thôn 3, xã H1 là 6,10m và cách điểm giao nhau giữa mép đường giả định này với mép đường chuẩn là 7,45m.

- Xe mô tô biển số 48D1- 303.60 (ký hiệu 2) do bà Trịnh Thị Kim T1 điều khiển sau khi xảy ra tai nạn nằm tại hiện trường, ngã nghiêng sang phải, đầu xe quay về hướng Đông Bắc, đuôi xe quay về hướng Tây Nam:

- + Hình chiếu tâm trục bánh trước xe cách mép đường chuẩn là 6,30m;
- + Hình chiếu tâm trục bánh sau xe cách mép đường chuẩn là 5,10m; cách hình chiếu tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô là 1,0m;

- Vết chà xước (ký hiệu 3): Có kích thước (16,40 x 0,45)m, tại hiện trường là dấu vết thẳng, phân chia thành nhiều đoạn thẳng đứt quãng không liên tục, vết theo chiều hướng từ Tây sang Đông, theo hướng từ thôn 5, xã H đi Ngã ba H2 huyện Đ:

- + Đầu vết chà xước cách mép đường chuẩn là 4,40m
- + Đuôi vết chà xước là nơi tiếp xúc giữa phần thân xe mô tô phía bên phải và nền đất ven đường.

* Căn cứ vào vị trí các phương tiện, các dấu vết tại hiện trường xác định vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 51C-048.16 (ký hiệu 1) và xe mô tô biển số mô tô biển số 48D1- 303.60 (ký hiệu 2) tương ứng trên mặt đường liên thôn 3, xã H1 thành phố B; vị trí này cách mép đường chuẩn 4,50m; cách đầu vết (3) 0,50m; cách mép đường giả định gần nhất 7m; cách bánh sau bên phải xe (1) 13,10m; cách mốc cố định 32,80m. (BL: 187- 376)

Về hậu quả của vụ việc:

- Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể người sống số 393/KLTTCT- PY, ngày 09/5/2024, của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

- + Vết thương để lại sẹo mi trên mắt trái, kích thước (2 x 0,2)cm;
- + Vết thương để lại sẹo đuôi mắt trái, kích thước (1 x 0,3)cm;
- + Vết thương để lại sẹo kéo dài từ mũi đến gò má trái, kích thước (5 x 0,1)cm;
- + Sẹo mổ mặt ngoài đùi trái, kích thước (17 x 0,1)cm;
- + Sẹo dẫn lưu mặt ngoài 1/3 giữa trên đùi trái, kích thước (1 x 0,2)cm;
- + Sẹo kéo tạ hai bên lồi củ mâm chày trái, kích thước (0,5 x 0,5)cm và (0,3 x 0,3)cm;

- + Vỡ tụ dịch xoang hàm trái;
- + Gãy xương gò má cung tiếp bên trái;
- + Gãy cánh lớn xương bướm trái;
- + Gãy xương hàm trên bên trái;
- + Gãy 1/3 giữa xương đùi trái đã mổ kết hợp xương;
- + Gãy xương ụ ngồi trái;
- + Gãy xương ngành mu phải.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là: 68%.

- Tại bản Kết luận định giá tài sản số 43/KL- HĐĐGTS, ngày 27/02/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B kết luận: Giá trị

vật tư đã sử dụng của xe mô tô nhãn hiệu V, biển số 48D1- 303.60, tại thời điểm trước khi bị thiệt hại là 4.897.000 đồng; công sửa chữa là 140.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 325/2024/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Viết T1 phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Viết T1** 01 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 18/11/2024, bị cáo Nguyễn Viết T1 kháng cáo xin được cải tạo không giam giữ hoặc được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Viết T1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện cơ bản như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm. Bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho được cải tạo không giam giữ hoặc được hưởng án treo.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử bị cáo Nguyễn Viết T1 về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt 01 năm tù giam đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự - Chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Sửa Bản án sơ thẩm số 325/2024/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tỉnh Đắk Lắk về phần hình phạt.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Viết T1** 03 năm Cải tạo không giam giữ về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Nguyễn Viết T1 tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 09 giờ 25 phút ngày 18/01/2024, tại đoạn đường liên thôn thuộc thôn 3, xã H1 thành phố B tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Viết T1 đã có giấy phép lái xe hạng B2 điều khiển chiếc xe ô tô nhãn hiệu K, biển số 51C- 048.16, không đi đúng phần đường, không chú ý quan sát, nên đã để phía trước bên trái của phần đầu chiếc xe ô tô biển số 51C- 048.16, tông vào phía trước chiếc xe mô tô biển số 48D1- 303.60, do bà Trịnh Thị Kim T1 điều khiển đang đi sát lề đường bên phải theo chiều ngược lại. Hậu quả: Bà T1 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 68%, hai phương tiện bị hư hỏng không đáng kể. Hành vi trên của Nguyễn Viết T1 vi phạm khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Viết T1 về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin được cải tạo không giam giữ hoặc được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo 01 năm tù, buộc cách ly bị cáo với xã hội là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ: hành vi phạm tội của bị cáo là ngoài ý muốn, sau khi gây tai nạn, bị cáo đã đưa bị hại đi cấp cứu và tích cực khắc phục hậu quả. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 69.000.000đồng và đã được bị hại bãi nại, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo. Xét thấy, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nuôi hai con nhỏ, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên cần miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo

Nguyễn Viết T1, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 325/2024/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột về hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Viết T1 – Sửa một phần bản án sơ thẩm số 325/2024/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Viết T1 phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Viết T1** 03 năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự - Công an thành phố Buôn Ma Thuột tỉnh Đắk Lắk nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H thành phố Buôn Ma Thuột tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã H thành phố Buôn Ma Thuột tỉnh Đắk Lắk trong giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát bị cáo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Viết T1

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Viết T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao;
- TAND Cấp cao
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng Nguyễn Văn Bằng

Nguyễn Ngọc Sâm

